

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 16-3-2021

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Xuân Mẫn

Ông Dương Văn Hạnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lan.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện Định Quán, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 522/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị **Cún A M**- sinh năm 1998, “vắng mặt”

HKTT: Số 279, khu 7, ấp 5, xã Phú Tân, huyện Định Quán, Đồng Nai.

-Bị đơn: Anh **Ứng Và S**- sinh năm 1994, “vắng mặt”

HKTT: Số 314, khu 3, ấp 1, xã Phú Tân, huyện Định Quán, Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mùi và anh Sánh đã tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2018. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Tân, huyện Định Quán và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/01/2018. Trong thời gian chung sống đã phát sinh mâu thuẫn không còn hòa hợp nên chị đã

trở về nhà cha mẹ để ở và sống ly thân với anh Sánh. Nay tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn phai nhạt nên chị xin được ly hôn với anh Sánh và kính mong Tòa án xem xét giải quyết cho chị.

Về con chung: Chị và anh Sánh không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Mùi đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử.

Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các hoạt động tố tụng về xác định quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo thẩm quyền, thủ tục gửi, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng tất cả đều đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các phần của phiên tòa sơ thẩm, phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, phần tranh tụng tại phiên tòa. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân của chị Mùi và anh Sánh là hợp pháp. Vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, đời sống chung đã chấm dứt. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014 thì mục đích hôn nhân của vợ chồng đã không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mùi, cho chị Mùi được ly hôn với anh Sánh. Về con chung: Chị Mùi và anh Sánh không có con chung nên không xem xét. Tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Mùi phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Những kiến nghị khắc phục sai sót ở cấp sơ thẩm là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mùi và anh Sánh đã tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2018. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Tân, huyện Định Quán và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/01/2018. Như vậy hôn nhân của chị Mùi và anh Sánh được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nhưng nay vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, gia đình mất đi hạnh phúc nguyên nhân là do không hòa hợp trong tính tình cách sống và đã sống ly thân. Căn cứ Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xét thấy chị Mùi anh Sánh không còn sống chung với nhau, đời sống chung vợ chồng đã chấm dứt, vợ chồng không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Mùi vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Anh Sánh vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của vụ án nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho các đương sự được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mùi. Cho chị Mùi được ly hôn với anh Sánh.

[3] Về con chung: Chị Mùi và anh Sánh không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Kiều phải chịu 300.000 đồng án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 28; Điều 68; Điều 146, 147; điểm b, khoản 2, Điều 227, khoản 1, Điều 228; Điều 220, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1)- Về hôn nhân: Cho chị Cún A Mùi được ly hôn với anh Ứng Và Sánh.

2)- Về con chung: Chị Cún A Mùi và anh Ứng Và Sánh không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3)- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4)- Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5)- Về án phí: Chị Cún A Mùi phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Mùi đã nộp ngày 07/12/2020 theo biên lai số 0005553 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí. Chị Cún A Mùi đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS H. Định Quán;
- UBND xã Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TRỊNH THỊ KHA